

*Prao, ngày 11 tháng 9 năm 2024.*

## **CÔNG KHAI**

**Theo Thông tư 09/TT-BGDĐT ngày 03/6/2024 của Bộ Giáo dục và Đào tạo**

### **I. THÔNG TIN CHUNG**

**1. Tên cơ sở giáo dục:** Trường Mầm non Prao-Tà Lu

**2. Địa chỉ trụ sở chính:** Tổ dân phố Gừng, thị trấn Prao, huyện Đông Giang, tỉnh Quảng Nam.

- Điểm trường: (5 điểm trường): Điểm chính Tổ dân phố Gừng, Điểm Tổ dân phố Tà Vạc, Điểm Tổ dân phố Adinh, Điểm Tổ dân phố A duông, Điểm xã Tà Lu.

- Điện thoại: 0973183628

- Email: [truongmnpraotalu@gmail.com](mailto:truongmnpraotalu@gmail.com)

- Website: <https://mamnonpraotalu.edu.vn>

**3. Loại hình cơ sở giáo dục:** Trường Mầm non công lập

**4. Sứ mạng, tầm nhìn, mục tiêu**

\* **Tầm nhìn:** Trường Mầm non Prao-Tà Lu không ngừng đổi mới, xây dựng môi trường giáo dục lấy trẻ làm trung tâm, chú trọng rèn luyện kỹ năng, tôn trọng sự khác biệt tổ chất riêng và phát huy tối đa khả năng vốn có của mỗi trẻ. Và trên hết Trường Mầm non Prao-Tà Lu hướng tới xây dựng 1 môi trường giáo dục: Xanh - An toàn - Thân thiện - Hạnh phúc

\* **Sứ mệnh**

- Tạo môi trường giáo dục an toàn tràn đầy tình yêu thương; mỗi trẻ đều được chăm sóc chu đáo được tôn trọng được vui vẻ thể hiện bản thân

- Tạo dựng một đội ngũ giáo viên đạo đức, nhân ái, giỏi chuyên môn

- Là người giữ trọng trách hướng dẫn, khuyến khích, thúc đẩy khả năng khám phá của trẻ; giúp trẻ hình thành nhân cách ban đầu.

- Luôn tạo dựng và gắn kết với phụ huynh, gia đình phối hợp đặc lực cùng giáo viên phát triển tối đa tiềm năng của trẻ với phương châm: “Cháu vui khoẻ - Cô hạnh phúc”

\* **Giá trị cốt lõi**

- Tâm: Chăm sóc, giáo dục trẻ bằng tình yêu thương, sự công bằng, tôn trọng và trách nhiệm “ Cô giáo là người mẹ thứ hai của trẻ”.

- Trí: Luôn đổi mới và vận dụng các phương pháp giáo dục hiện đại; Thái độ đúng mực và đáp ứng nguyện vọng chính của trẻ.

- Đức: Đề cao và phát huy đạo đức nhà giáo, tuân thủ quy chuẩn nghề nghiệp giáo viên mầm non

**5. Tóm tắt quá trình hình thành và phát triển của cơ sở giáo dục.**

Trường Mầm non Prao-Tà Lu được thành lập từ năm 1987. Trước đây trường có tên trường Mẫu giáo Tuổi Thơ. Sau khi tái lập huyện Đông Giang, trường đổi tên trường Mầm non Liên Hợp theo Quyết định số 13/2003/QĐ-UB

ngày 15 tháng 09 năm 2003 của Ủy ban nhân dân (UBND) huyện Đông Giang. Đến tháng 6/2017 sáp nhập với cấp học mầm non của xã Tà Lu thành trường Mầm non Prao-Tà Lu theo Quyết định số 856/QĐ-UBND ngày 21/06/2017 của Ủy ban nhân dân huyện Đông Giang, tỉnh Quảng Nam. Qua các giai đoạn xây dựng và trưởng thành đến nay trường có tổng diện tích là 4.298m<sup>2</sup>, 18 lớp /18 phòng học và có đủ các phòng chức năng theo quy định tại Điều lệ trường mầm non. Các điểm trường đều có cảnh quang xanh, sạch, đẹp, tường rào được xây dựng kiên cố, sân trường có nhiều cây xanh bóng mát, bồn hoa cây cảnh được cắt tỉa, bố trí hợp lý. Nhờ sự quan tâm của các cấp Đảng ủy, chính quyền địa phương và sự chỉ đạo của Phòng Giáo dục & Đào tạo (GD&ĐT) huyện Đông Giang nhà trường đã tiến hành xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia mức độ 1, đến tháng 12/2012 được Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Nam quyết định công nhận trường đạt chuẩn Quốc gia mức độ 1. Đến tháng 11/2019 được công nhận lại trường đạt chuẩn Quốc gia mức độ 1, Kiểm định chất lượng mức 2.

#### **6. Thông tin người đại diện pháp luật:**

- Họ và tên: Nguyễn Thị Lệ Phước
- Chức vụ; Hiệu trưởng
- Địa chỉ nơi làm việc: Tổ dân phố Gùng, thị trấn Prao, huyện Đông Giang, tỉnh Quảng Nam;
- Số điện thoại: 0973183628;
- Địa chỉ thư điện tử: [nguyenthilephuoc@gmail.com](mailto:nguyenthilephuoc@gmail.com)

#### **7. Tổ chức bộ máy:**

Quyết định số 856/QĐ-UBND ngày 21/06/2017 của Ủy ban nhân dân huyện Đông Giang về việc thành lập trường Mầm non Prao-Tà Lu tại thị trấn Prao, huyện Đông Giang, tỉnh Quảng Nam;

Hội đồng Trường được thành lập theo Quyết định số 2823/QĐ-UBND ngày 30/11/2022 của UBND huyện Đông Giang về việc thành lập Hội đồng trường Mầm non nhiệm kỳ 2022-2027;

Quyết định số 2337/QĐ-UBND ngày 11/11/2021 của Ủy ban Nhân dân huyện Đông Giang về việc bổ nhiệm bà Nguyễn Thị Lệ Phước giữ chức vụ Hiệu trưởng trường Mầm non Prao-Tà Lu. Thời hạn bổ nhiệm là 05 năm, kể từ ngày 15/11/2021.

Quyết định số 2424/QĐ-UBND ngày 28/8/2020 của Ủy ban Nhân dân huyện Đông Giang về việc bổ nhiệm lại chức vụ Phó Hiệu trưởng trường mầm non Prao-Tà Lu đối với Bà Phạm Thị Thuý.

Quyết định số 4069/QĐ-UBND ngày 11/11/2021 của Ủy ban Nhân dân huyện Đông Giang về việc bổ nhiệm Phó Hiệu trưởng trường mầm non Prao-Tà Lu đối với Bà Nguyễn Thị Hải

Prao, ngày 11 tháng 9 năm 2024.

**CÔNG KHAI**

Theo Thông tư 09/TT-BGDĐT ngày 03/6/2024 của Bộ Giáo dục và Đào tạo

**II. ĐỘI NGŨ NHÀ GIÁO, CÁN BỘ QUẢN LÝ VÀ NHÂN VIÊN****1. Số lượng giáo viên, cán bộ quản lý và nhân viên**

STT	Nội dung	Tổng số	Trình độ đào tạo					
			TS	ThS	ĐH	CĐ	TC	Dưới TC
	Tổng số CBGVNV	<b>51</b>			<b>36</b>	<b>3</b>	<b>1</b>	<b>10</b>
1	<b>CBQL</b>	<b>3</b>			<b>3</b>			
	- Hiệu trưởng	1			1			
	- Phó Hiệu trưởng	2			2			
2	<b>Giáo viên</b>	<b>36</b>			<b>33</b>	<b>3</b>		
	- Nhà trẻ	4			2	2		
	- Mẫu giáo	32			31	1		
3	<b>Nhân viên</b>	<b>12</b>				<b>1</b>	<b>1</b>	<b>10</b>
	- Văn thư							
	- Kế toán	1				1		
	- Y tế	1					1	
	- Cấp dưỡng	8						8
	- Bảo vệ	2						2

**2. Số lượng, tỷ lệ giáo viên, cán bộ quản lý đạt chuẩn nghề nghiệp**

STT	Nội dung	Năm học 2022-2023	Năm học 2023-2024
1	<b>Cán bộ quản lý</b>		
	Số lượng	3	3
	Tỷ lệ	100	100
2	<b>Giáo viên</b>		
	Số lượng	34	34
	Tỷ lệ	100%	100%

**3. Số lượng CBQL, GV, NV hoàn thành bồi dưỡng hàng năm theo quy định**

STT	Nội dung	Năm học 2022-2023	Năm học 2023-2024
1	<b>Cán bộ quản lý</b>		
	Số lượng	3	3
	Tỷ lệ	100	100
	<b>Giáo viên</b>		

2	Số lượng	34	34
	Tỷ lệ	100	100
3	<b>Nhân viên</b>		
	Số lượng	2	2
	Tỷ lệ	100	100

Prao, ngày 11 tháng 9 năm 2024.

**CÔNG KHAI**

Theo Thông tư 09/TT-BGDĐT ngày 03/6/2024 của Bộ Giáo dục và Đào tạo

**III. CƠ SỞ VẬT CHẤT**

STT	Nội dung	Năm học 2023-2024	Năm học 2024-2025	Yêu cầu theo quy định
1	Diện tích đất	4.298m <sup>2</sup>	4.298m <sup>2</sup>	4.298m <sup>2</sup>
	Điểm trường	5	5	5
	Diện tích bình quân cho mỗi trẻ	13 m <sup>2</sup>	13 m <sup>2</sup>	13 m <sup>2</sup>
2	Số lượng hạng mục thuộc các khối phòng			
2.1	<b>Khối phòng nuôi dưỡng, chăm sóc trẻ và giáo dục trẻ</b>	19	20	22
	Phòng nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ	17	18	18
	Phòng thể chất	0	0	1
	Phòng đa năng	0	0	1
	Phòng nghệ thuật	1	1	1
	Phòng tin học	1	1	1
2.2	<b>Khối phụ trợ</b>	12	12	13
	Phòng họp	0	0	1
	Phòng Y tế	1	1	1
	Nhà kho	1	1	1
	Sân vườn	5	5	5
	Cổng, hàng rào	5	5	5
2.3	<b>Khối phòng tổ chức ăn</b>	2	2	2
	Nhà bếp	1	1	1
	Nhà kho	1	1	1
2.4	<b>Khối phòng hành chính, quản trị</b>	11	11	14
	Phòng Hiệu trưởng	1	1	1
	Phòng PHT	2	2	2
	Văn phòng trường	1	1	1
	Phòng hành chính quản trị	1	1	1
	Phòng bảo vệ	1	1	1
	Phòng dành cho nhân viên	1	1	1
Khu vệ sinh	2	2	5	

	Khu để xe	2	2	2
2.5	<b>Hạ tầng kỹ thuật</b>	14	14	20
	Hệ thống nước sạch	5	5	5
	Hệ thống cấp điện	5	5	5
	Hệ thống PCCC	2	2	5
	Hạ tầng CNTT, liên lạc	2	2	5
3	Số lượng thiết bị, đồ dùng, đồ chơi hiện có	17	18	18
4	Số lượng đồ chơi ngoài trời			15
5	<b>Tổng số thiết bị phục vụ giáo dục khác</b>			
	Ti vi	17	17	17
	Nhạc cụ	0	0	0
	Catsset	0	0	0
	Đầu video/đầu đĩa	0	0	0
	Máy vi tính văn phòng	6	6	6
	Máy photo	1	1	1

Prao, ngày 11 tháng 9 năm 2024.

**CÔNG KHAI****Theo Thông tư 09/TT-BGDĐT ngày 03/6/2024 của Bộ Giáo dục và Đào tạo****IV. KIỂM ĐỊNH CHẤT LƯỢNG GIÁO DỤC****1. Kết quả tự đánh giá chất lượng giáo dục cơ sở; kế hoạch cải tiến chất lượng tự đánh giá****Kết quả tự đánh giá**

Trường Mầm non Prao-Tà Lu tự đánh giá kiểm định chất lượng giáo dục cấp độ 1.

**2. Kết quả đánh giá ngoài và công nhận đạt kiểm định chất lượng giáo dục**

Trường được công nhận đạt tiêu chuẩn chất lượng giáo dục cấp độ 1 vào tháng 10/2019.

Trường đã xây dựng kế hoạch tự đánh giá số 191/KH-MNPRTL ngày 12 tháng 9 năm 2023. Kết quả tự đánh giá: Không đạt

**V. KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG GIÁO DỤC****Thông tin và kết quả thực hiện nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ em năm học trước**

STT	Nội dung	Năm học 2022-2023	Năm học 2023-2024
1	Tổng số lớp	17	17
2	Tổng số trẻ	408	430
3	Số trẻ bình quân/nhóm/lớp	24	25,3
4	Số trẻ học 2 buổi/ngày	408	430
5	Số trẻ được tổ chức ăn bán trú	408	430
6	Số trẻ được theo dõi sức khỏe bằng biểu đồ tăng trưởng và kiểm tra sức khỏe định kỳ	408	430
7	Kết quả thực hiện phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ 5 tuổi	125	144
8	Số trẻ khuyết tật	0	0

Prao, ngày 11 tháng 9 năm 2024.

**CÔNG KHAI**

Theo Thông tư 09/TT-BGDĐT ngày 03/6/2024 của Bộ Giáo dục và Đào tạo

**VI. KẾT QUẢ TÀI CHÍNH**

STT	Nội dung	Năm 2023	Năm 2024
1	Tình hình tài chính (Các khoản chi phân theo):	5.938	6.736
	-Chi tiền lương và thu nhập	5.185	5.888
	-Chi cơ sở vật chất và dịch vụ	747	840
	-Chi hỗ trợ người học		
	-Chi khác	6	8
2	Các khoản thu và mức thu đối với người học (bao gồm học phí, lệ phí và tất cả các khoản thu và mức thu ngoài học phí, lệ phí (nếu có) trong năm học		
3	Chính sách và kết quả thực hiện về trợ cấp và miễn, giảm học phí, học bổng	522.3	490.95
4	Số dư quy theo quy định, kể cả quỹ đặc thù (nếu có)		



Prao, ngày 11 tháng 9 năm 2024.

## CÔNG KHAI

Theo Thông tư 09/TT-BGDĐT ngày 03/6/2024 của Bộ Giáo dục và Đào tạo

### VII. KẾT QUẢ THỰC HIỆN CÁC NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM KHÁC

#### 1. Nâng cao chất lượng, chuẩn hóa đội ngũ cán bộ quản lý và giáo viên mầm non

Ban giám hiệu nhà trường tích cực chủ động nghiên cứu, chỉ đạo, triển khai tổ chức thực hiện đúng các văn bản chỉ đạo của cấp trên, xây dựng kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng nâng cao năng lực chuyên môn nghiệp vụ cho giáo viên. Tăng cường công tác chính trị tư tưởng, đạo đức, lối sống, nâng cao nhận thức, rèn luyện phẩm chất nghề nghiệp, bố trí công việc phù hợp với năng lực, sở trường, đánh giá, lựa chọn, giáo viên có đầy đủ phẩm chất đạo đức, năng lực sư phạm, nhiệt tình làm tổ trưởng, tổ phó chuyên môn. Tăng cường công tác kiểm tra, đánh giá thực hiện quy chế chuyên môn, hồ sơ, sổ sách giáo viên, hồ sơ bồi dưỡng thường xuyên. Tăng cường đầu tư cơ sở vật chất, trang thiết bị phục vụ cho hoạt động chuyên môn, chăm lo đời sống, vật chất tinh thần cho giáo viên.

#### 2. Thực hiện các kế hoạch, đề án

Nhà trường xác định rõ các mục tiêu đề án và lập kế hoạch, xác định các công việc cần thực hiện trong đề án và phân công cho các thành viên trong trường cùng thực hiện. Đến thời điểm hiện tại các kế hoạch, đề án của nhà trường còn một số kế hoạch thực hiện chưa đúng tiến độ.

#### 3. Công tác xã hội hóa và hội nhập quốc tế

Công tác xã hội hóa tại nhà trường đạt được kết quả khả quan vượt trội so với kết quả dự kiến. Nhà trường nhận được sự hỗ trợ tích cực từ phía địa phương, hội khuyến học xã, mạnh thường quân và phụ huynh.

Năm học 2024-2025 nhà trường chú trọng nâng cao chất lượng chăm sóc sức khỏe và dinh dưỡng cho trẻ; tăng cường đầu tư cơ sở vật chất; nâng cao chất lượng đội ngũ giáo viên và cán bộ quản lý giáo dục. Đặc biệt, tuân thủ tiêu chí lấy trẻ làm trung tâm để đổi mới hoạt động chuyên môn trong nhà trường; vận dụng các phương pháp giáo dục mầm non tiên tiến của các nước trong khu vực và thế giới phù hợp với thực tiễn địa phương.

#### 4. Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin

Khai thác có hiệu quả cơ sở dữ liệu toàn ngành, xây dựng và triển khai phần mềm quản lý GDMN, cổng thông tin điện tử, kết nối liên thông dữ liệu với cơ sở dữ liệu của Ngành.

Đa số cán bộ giáo viên, nhân viên đều ứng dụng tin học một cách thành thạo trong công tác quản lý, dạy – học thông qua các phần mềm.

Tham gia đầy đủ các đợt tập huấn về ứng dụng công nghệ thông tin do

cấp trên tổ chức.

Bồi dưỡng kiến thức sử dụng Công nghệ thông tin trong quá trình dạy học cho giáo viên.

Đổi mới công tác quản lý tài chính: lập đầy đủ hồ sơ, sổ sách theo quy định, tham gia tập huấn ứng dụng các phần mềm vào công tác quản lý tài chính và nhân sự.

Công tác quản lý tài chính kế toán: dùng phần mềm kế toán hành chính sự nghiệp để quản lý ngân sách hàng năm như phần mềm MISA, phần mềm quản lý tiền lương, phần mềm dịch vụ công...

Công tác văn phòng: sử dụng phần mềm công nghệ thông tin điện tử vào công tác quản lý nhân sự một cách thiết thực và có hiệu quả, cập nhật đầy đủ hệ thống quản lý phổ cập GDMN cho trẻ 5 tuổi và hệ thống quản lý công.

### **5. Công tác truyền thông**

Nhà trường đã xây dựng kế hoạch truyền thông trong năm học, Ban hành quyết định phân công CBQL, GV phụ trách công tác truyền thông và thực hiện công tác báo cáo lên cấp trên theo quy định.

Nhà trường đã đẩy mạnh công tác truyền thông về giáo dục mầm non, các hoạt động nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ.

Tuyên truyền phổ biến kiến thức nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ thông qua bản tin tuyên truyền của trường, lớp, qua Website trường./.



***Nơi nhận:***

- Phòng GD&ĐT Hướng Hóa;
- CBGVNV;
- Lưu: VT, HSCK.

**HIỆU TRƯỞNG**



**Phạm Thị Quỳnh Nga**